

THÔNG BÁO

Thành lập Cấu trúc và thang điểm bài thi Công Nghệ Thông Tin Cơ Bản và Nâng Cao
(Phê duyệt theo Quyết định số /QĐ-ĐHPT/TT
ngày tháng năm của Giám đốc TTPTNNL-ĐHPT)

TT	I. CNTT CƠ BẢN	II. CNTT NÂNG CAO
1	<p><u>-Bài thi (BT) gồm 02 phần:</u></p> <p><u>1. Bài thi Trắc Nghiệm:</u> Có đủ đại diện các nhóm kỹ năng của cả 06 mô đun. (Bài thi trắc nghiệm do phần mềm tạo ra từ ngân hàng câu hỏi thi, được chấm tự động trên máy tính)</p> <p><u>2. Bài thi Thực hành:</u> do Ban Đề thi xây dựng dưới dạng tệp (file); kết quả bài thi thực hành do Ban Chấm thi chấm và được lưu vào các tệp trên máy chủ của mạng LAN viết tắt từ Local Area Network - "mạng máy tính cục bộ". (Bài thực hành gồm: WordCB, ExcelCB, và Trình chiếu PowerpointCB).</p> <p><u>Trong đó:</u> + Đề thi bài thực hành gồm có : Word CB (có tích hợp Kỹ năng đánh máy), Excel CB và trình chiếu PowerpointCB.</p> <p><u>a) Thời gian:</u> -Thi TN: 30 phút (60 câu cho 6 mã modul) -Thi TH: 100 phút (WCB-40p, ECB-30p, PCB-30p) Tổng thời gian: 130p (= 2h10phút)</p>	<p><u>-Bài thi (BT) gồm 02 phần:</u></p> <p><u>1. Bài thi Trắc Nghiệm:</u> Có đủ đại diện các nhóm kỹ năng của cả 3 hoặc 4 mô đun (Bài thi trắc nghiệm do phần mềm tạo ra từ ngân hàng câu hỏi thi, được chấm tự động trên máy tính)</p> <p><u>2. Bài thi Thực hành:</u> do Ban Đề thi xây dựng dưới dạng tệp (file); kết quả bài thi thực hành do Ban Chấm thi chấm và được lưu vào các tệp trên máy chủ của mạng LAN viết tắt từ Local Area Network - "mạng máy tính cục bộ". (Bài thực hành gồm: WordNC, Excel NC, và Access).</p> <p><u>Trong đó:</u> + Đề thi bài thực hành gồm có: WordNC, Excel NC và Access.</p> <p><u>a) Thời gian:</u> -Thi TN: 20 phút (40 câu cho cả 3 hoặc 4 mã modul) -Thi TH: 130 phút (WNC-30p, ENC-30p, Access -70p) Tổng thời gian: 150p (= 2h30phút)</p>

	<p><u>b) Cách tính điểm:</u></p> <p>- Thực hiện theo thông tư số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT-“Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT” và theo từng khóa đào tạo tại Trung tâm.</p> <p>Quy ra như sau:</p> <p>+ Bài thi trắc nghiệm: 10đ + Bài thi thực hành: 10đ</p> <p>Trong đó:</p> <p>- Word CB: 3.5đ, - Excel CB: 3.5đ - Trình chiếu Powerpoint CB: 3đ</p> <p><u>*Điều kiện điểm đạt:</u></p> <p>Thỏa mãn các điều kiện sau:</p> <p>1. Bài thi trắc nghiệm ≥ 5đ</p> <p>2. Bài thi thực hành ≥ 5đ và không có điểm liệt = 0.75đ cho một trong những phần sau : WordCB hoặc Excel CB hoặc trình chiếu Powerpoint CB.</p> <p><u>* Điểm không đạt:</u></p> <p>- Bài thi trắc nghiệm < 5đ hoặc bài thi thực hành < 5đ thì không đạt và một trong những phần của Bài thi thực hành có điểm số = 0.75đ thì bài thi đó cũng sẽ Không đạt.</p> <p><u>Ví dụ cụ thể:</u></p> <p><i>Thí sinh có Tổng điểm bài thi trắc nghiệm là 10đ, bài thi thực hành là 8đ, trong bài thi thực hành có một trong những phần sau : trình chiếu Powerpoint CB= 0.75đ hoặc WordCB=0.75đ hoặc ExcelCB = 0.75đ thì bài thi đó sẽ Không đạt.</i></p>	<p><u>b) Cách tính điểm:</u></p> <p>- Thực hiện theo thông tư số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT-“Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT” và theo từng khóa đào tạo tại Trung tâm.</p> <p>Quy ra như sau:</p> <p>+ Bài thi trắc nghiệm: 10đ + Bài thi thực hành: 10đ</p> <p>Trong đó:</p> <p>- Word NC: 2.5đ, - Excel NC: 2.5đ - Access: 5đ</p> <p><u>*Điều kiện điểm đạt:</u></p> <p>Thỏa mãn các điều kiện sau:</p> <p>1. Bài thi trắc nghiệm ≥ 5đ</p> <p>2. Bài thi thực hành ≥ 5đ và không có điểm liệt = 0.75đ cho một trong những phần sau: WordNC hoặc ExcelNC hoặc Access.</p> <p><u>* Điểm không đạt:</u></p> <p>- Bài thi trắc nghiệm < 5đ hoặc bài thi thực hành < 5đ thì không đạt và một trong những phần của Bài thi thực hành có điểm số = 0.75đ thì bài thi đó cũng sẽ Không đạt.</p> <p><u>Ví dụ cụ thể:</u></p> <p><i>Thí sinh có Tổng điểm bài thi trắc nghiệm là 10đ, bài thi thực hành là 8đ, trong bài thi thực hành có một trong những phần sau : Access= 0.75đ hoặc WordNC= 0.75đ hoặc ExcelNC=0.75đ thì bài thi đó sẽ Không đạt.</i></p>
2	<p>Đề thi ứng dụng CNTT cơ bản được xây dựng trên cơ sở tổng hợp kiến thức, kỹ năng của đủ 06 mô đun kỹ năng cơ bản của Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.</p>	<p>Đề thi ứng dụng CNTT nâng cao được xây dựng trên cơ sở kiến thức, kỹ năng mỗi mô đun nâng cao của Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.</p>
3	<p>Đề thi trắc nghiệm được phần mềm tạo ra từ ngân hàng câu hỏi thi;</p>	<p>Đề thi trắc nghiệm được phần mềm tạo ra từ ngân hàng câu hỏi thi;</p>
4	<p>Đề thi thực hành do Ban Đề thi biên soạn, được mã hóa và bàn giao cho Ban Coi thi theo đúng quy định;</p>	<p>Đề thi thực hành do Ban Đề thi biên soạn, được mã hóa và bàn giao cho Ban Coi thi theo đúng quy định;</p>

5	<p>Nhiệm vụ của Ban Đề thi:</p> <p>a. Tổ chức ra đề thi thực hành kèm theo đáp án, thang điểm chi tiết trình Chủ tịch Hội đồng thi lựa chọn, quyết định.</p> <p>b. Cán bộ ra đề thi chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, đảm bảo bí mật, an toàn của đề thi theo đúng chức trách của mình, theo nguyên tắc bảo vệ bí mật quốc gia.</p> <p>c. Chuyển giao đề thi cho Ban Coi thi.</p>
6	<p>Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản được cấp cho cá nhân đạt yêu cầu của bài thi theo Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT- BTTTT.</p> <p>Chứng chỉ ứng dụng CNTT nâng cao được cấp cho cá nhân có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản, đồng thời đạt yêu cầu của các bài thi tương ứng với 03 mô đun trong số các mô đun của Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.</p>
Lưu ý	<p>Thí sinh thi cả 02 bài thi (bài thi Trắc nghiệm và bài thi Thực hành). Không bảo lưu kết quả.</p>

Nơi nhận:

- Ban đề thi; thí sinh;
- VT TTPTNNL;

GIÁM ĐỐC

ThS. Võ Khắc Trường Thi